

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Súc

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm Nhân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bạch Tuyết là Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1982 tại huyện T, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Lon (chết) và bà Trần Thị Ngon (chết); có vợ là Trần Thị Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo thứ tư.

- Quá trình nhân thân:

+ Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến lớp 02 nghỉ, nghề nghiệp chạy xe ôm.

+ Ngày 29/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 01 năm 03 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, tổng hợp hình phạt là 02 năm tù.

+ Ngày 25/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong ngày 19/01/2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2020 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1962, nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1970, nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC 1, sinh năm 1994 vắng mặt

2. NLC 2, sinh năm 1972 vắng mặt

3. NLC 3, sinh năm 1973 vắng mặt

4. NLC 4, sinh năm 1996 vắng mặt

5. NLC 5, sinh năm 1999 vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 06-8-2019, Nguyễn Văn C, sinh năm 1982, ngụ Ấp P, xã A, huyện T điện thoại rủ NLC 1, sinh năm 1994, ngụ ấp P, xã A, huyện T đi tìm tài sản của người khác lấy trộm. NLC 1 đồng ý. C điều khiển xe gắn máy biển số 67CA - 2689 đến nhà chờ NLC 1 đến khu vực ấp Hậu Giang 2, xã H. Tại đây, C kêu NLC 1 đứng ngoài đường để canh giới, còn C đi tìm tài sản lấy trộm. C vào sàl nhà của ông Trần Ngọc Kh bắt trộm 14 con gà các loại (gà được chứa trong 05 bao nylon, màu vàng). Sau đó, C tiếp tục đến nhà của bà Lê Thị N, sinh năm 1962 (cách nhà ông Kh khoảng 200m), C đi vào sàl nhà của bà N, dùng kim cắt đứt khoen ổ khóa của cửa kho, dây khóa vòng của bánh xe rồi bẻ khóa cổ, dẫn xe mô tô hiệu Wave, màu sơn đỏ - đen - bạc biển số 67K1 - 178.82 của bà N ra đường chạy

đi. Lúc này, bà N phát hiện tri hô và điện thoại báo Công an xã Tân Hòa. Sau khi lấy trộm xong, C điều khiển xe chở 05 bao gà vừa lấy trộm được, còn NLC 1 điều khiển xe của C theo sau. Cả hai chạy xe trên đường nội đồng hướng xã Tân Hòa - xã Phú Hưng (cách đó khoảng 02km) thì bị lực lượng Công an xã Tân Hòa chặn bắt được NLC 1, còn C trốn thoát, bỏ lại xe mô tô và gà lấy trộm được. Công an xã Tân Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với NLC 1, thu giữ tang vật, phương tiện chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân để xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 75/KL-TTHS ngày 10/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, kết luận: 01 xe mô tô biển số 67K1-178.82, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đỏ bạc đen, đã qua sử dụng trị giá là 7.520.000 đồng; 14 con gà thịt các loại, tổng trọng lượng 17,3 kg, trị giá 1.730.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 9.250.000 đồng.

Kết luận giám định số 100/KLGD-PC09 (KT) ngày 10/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Xe gắn máy biển số 67CA - 2689 (không nhãn hiệu, lốc máy bên phải có chữ Honda, lốc máy bên trái có chữ ORIENTAL, màu sơn xanh - đen) số khung, số máy bị tẩy xóa.

Ngày 16-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, bị can và tạm giam NLC 1; ra Lệnh bắt tạm giam bị can Nguyễn Văn C để điều tra, xử lý. Nhưng do C đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã. Đồng thời ra Quyết định tách vụ án hình sự về hành vi phạm tội của C. Ngày 05/01/2020, Công an thị trấn Chợ Vàm bắt được C theo quyết định truy nã, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân xử lý theo thẩm quyền. Ngày 09/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn C để tiếp tục điều tra, xử lý.

* Lời khai của người bị hại ông Trần Ngọc Kh, bà Lê Thị N trình bày như nội dung vụ án. Bà N đã nhận lại tài sản bị mất trộm là xe mô tô biển số 67K1 - 178.82; ông Kh nhận lại 14 con gà các loại nên không yêu cầu bồi thường.

* Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Th trình bày: Th và C là vợ chồng, việc C đi lấy trộm tài sản Th không biết và C cũng không

đem tài sản lấy trộm về nhà. Đối với xe mô tô biển số 67AK-057.01 là của chung vợ chồng, xe do C đứng tên.

* Lời khai của những người làm chứng NLC 1, NLC 2, NLC 3, NLC 5 trình bày như nội dung vụ án.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-PT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 06/01/2020.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần nhân dân lao động nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, cũng đủ mức giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; trả lại bị cáo C xe mô tô nhãn hiệu FERVOR màu đỏ - đen, biển số 67AK-057.01 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn C cấp ngày 04/9/2015.

Tại phiên tòa, Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện của

bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của Bị cáo C phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản số 75/KL-TTHS ngày 10/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06-8-2019, Nguyễn Văn C và NLC 1 đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 14 con gà trị giá 1.730.000 đồng của ông Trần Ngọc Kh và xe mô tô hiệu Wave, màu sơn đỏ - đen - bạc biển số 67K1 - 178.82 trị giá 7.520.000 đồng của bà Lê Thị N, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 9.250.000 đồng để bán lấy tiền tiêu xài thì bị bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố Bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Đối với NLC 1, ngày 11/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã xét xử và tuyên phạt NLC 1 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

Về nhân thân, mức độ nguy hiểm, tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo C có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần phạm tội Trộm cắp tài

sản, Cướp giật tài sản, đã chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo không chịu sửa đổi mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Lần phạm tội này, bị cáo và NLC 1 cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là đồng phạm nhưng ở hình thức giản đơn, trong đó bị cáo đóng vai trò chủ mưu và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo lợi dụng đêm khuya, chủ sở hữu tài sản ngủ say để lấy trộm tài sản của người khác. Sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội, Bị cáo C bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang, lo lắng cho người dân địa phương, do đó cần có hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét Bị cáo C có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung.

[3] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án là 14 con gà của ông Trần Ngọc Kh và xe mô tô hiệu Wave, màu sơn đỏ - đen - bạc biển số 67K1 - 178.82 của bà Lê Thị N đã trả lại cho bị hại và không ai yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Tòa án không xem xét.

Các vật chứng khác của vụ án đã được xử lý theo bản án số 27/2019/HS-ST ngày 11-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Riêng xe mô tô biển số 67AK-057.01 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy được Cơ quan điều tra thu giữ nhưng không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho Nguyễn Văn C.

[4] Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 06 tháng 01 năm 2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Nguyễn Văn C xe mô tô biển số 67AK-057.01 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn C cấp ngày 04/9/2015.

(Các tài sản trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/01/2020 giữa Công an huyện Phú Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân)

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Phú Tân (2);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh An Giang (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn